

Phẩm 5: QUÁN SÁU GIỚI

Lại nữa, dị tông chấp: ở trong Thắng nghĩa đế có sĩ phu do các giới như địa, thủy, hỏa, phong, thức... thành tựu, ví như hư không. Họ dẫn chứng: Như Phật nói: Các Bí sô! Nên biết sáu giới của sĩ phu hợp thành thân, ví như hư không. Thuyết này là kiến giải về một bên.

Luận giả nói: Thuyết này nói về không chấp tướng, nghĩa là thế tục đế. Các tướng như vậy có chỗ nêu bày là chẳng phải Thắng nghĩa đế. Cho nên tụng nói:

*Lúc chưa có tướng “không”
Hư không kia, trước không (có).*

Thích: Tướng không chướng ngại tức là tướng hư không, đây là nói nghĩa thành tựu. Hoặc như trước có hư không mà có thể thành tựu, như vậy cũng đúng. Tướng “có” có thể lập nói là vì trước có. Nếu có tướng này thì ở trong đây tức là nghĩa nhân thành tựu của “không có”, nhưng ở đây tướng như vậy, chẳng phải là nghĩa thành tựu của “không có”. Trong đây chỉ là ngăn phá chấp tự tướng của các pháp, cho nên tụng nói:

*Sao trong tướng “không có”
Tướng “có” kia đạt được.*

Thích: Phần vị như vậy không có nghĩa thành tựu. Lại nữa, tụng nói:

*Không tướng thật, không “thể”
Sao tướng có thể chuyển?*

Thích: Lần lượt phải ngăn phá, vì sao trong các không có tướng mà có tướng chủ thể và tướng và đối tượng có thể chuyển đổi. Vì sao cả hai đều nói là có tướng, điều này là sao? Nên tụng bác bỏ:

*Trong pháp không có tướng
Tướng không có sở tướng.*

Thích: Ở trong cái không có tướng, không có vật thể, không có phần vị có thể lập, vì trái nhau với tướng. Lại nữa, tụng nói:

*Lìa có tướng không tướng
Xứ khác không chuyển biến.*

Thích: Đây là ngăn phá sự hiện bày khắp, trong đó cũng lại là ngăn nghĩa thành tựu của “không có”. Lại nữa, tụng nói:

*Sở tướng đã không “thể”
Năng tướng cũng không lập.*

Thích: Vì tánh không lìa nhau của đối tượng tướng (sở tướng). Lại

nữa, tụng nói:

*Vì nǎng tướng không có
Cũng không có sở tướng.*

Thích: Vì tánh không lìa nhau của chủ thể tướng (nǎng tướng). Nếu cả hai đều quyết định tức thành lối lầm đối trị, cũng chẳng phải hai tướng chủ thể và đối tượng có tánh khác có thể thành tựu. Nếu có lối lầm sinh ra như vậy thì chỗ nêu cũng như thế. Vì sao hai pháp có thể thành một, cũng vì sao một pháp lại thành hai. Cho nên tụng bắc bối:

*Cho nên không nǎng tướng
Cũng không có sở tướng.*

Thích: Hoặc một, hoặc hai có tánh thành tựu, trong đó đều trừ bỏ. Nên tụng trước nói: vì không có tướng chủ thể nên không có tướng đối tượng. Nếu tướng đối tượng có thể thành tức tướng chủ thể không có “thể”. Nếu cả hai tướng chủ thể và tướng đối tượng có thể thành tức đều có “thể”, riêng có cái khác cũng không “thể” cho nên quyết định chủ thể và đối tượng tướng này đều không có “thể”.

Có người khác nói: Không có chỗ chướng ngại là tướng hư không, chủ thể như vậy, là tướng của đối tượng kia.

Luận giả nói: Phải biết thuyết này tức là nhân của một phần. Vì sao là chỗ không chướng ngại kia là tướng chủ thể, trong đó cũng không có tướng chủ thể như vậy. Điều này chẳng hợp đạo lý.

Lại có người khác nói: Nếu chủ thể và đối tượng tướng của hư không kia chẳng hợp đạo lý thì vì sao hư không và Tam-ma-bát-để làm tướng của đối tượng duyên, lại là chỗ để đoạn dục, tham làm cảnh giới, như vậy há chẳng phải hư không có tướng chủ thể và đối tượng ư? Vì tướng kia có nên chủ thể và đối tượng này vì sao cũng không có. Tụng bắc bối:

*Lìa sở tướng, nǎng tướng
Cũng không có tướng riêng.*

Thích: Người của phái Thí dụ nói: Chỗ không có vật ngại, không có “thể” có ngại là hư không, điều này cũng không đúng. Nếu không có hư không này thì thể có của nó vì sao phải có sự không có ấy, cũng chẳng phải ở trong Thắng nghĩa đế là thể có chất ngại? Vì hư không kia là không có tánh. Vì sao hư không không có thể? Hoặc do lưỡng sự có ấy. Đối trị với thể có như vậy, thuyết này trừ bỏ tổng quát các tánh. Cho nên tụng nói:

*Nếu khién không có có
Vì sao phải có không.*

Thích: Tất cả như vậy ở trong Thắng nghĩa đế, nếu tánh vô tánh đều lìa thể có. Như lời Phật dạy: Nầy các Bí sô! Thanh văn ta đây cho đến hoặc có hiểu biết hoặc không có hiểu biết, chõ nói như vậy đều là thế tục đế, chẳng phải là Thắng nghĩa đế. Trong đó tụng nói:

Có, không đã không rồi

Ai là người hiểu rõ.

Thích: không có tánh có thể thành, không có tánh kia tức lìa tướng, điều này lại thế nào? Vì ngăn phá sự trái nhau giữa tánh có và tánh không, tức tánh có kia ở nơi tất cả xứ đều không thể thủ đắc. Cho nên tụng nói:

Không thể có, thể không

Không năng tướng, sở tướng.

Thích: Như chõ nói ấy đồng với pháp hư không, trong đó chõ nói năm giới là thủy, hỏa, địa, phong, thức đều đồng với giới hư không kia. Những giới này đều không có tướng chủ thể và tướng đối tượng, cũng chẳng phải có thể “có”, cũng chẳng phải thể “không”, chúng đều như hư không, ngăn trừ tất cả sự nói năng, ngôn thuyết, ở trong các cú nghĩa. Nếu có tranh luận và tà kiến an lập pháp trong đó vọng chấp như Lộ già da... các thuyết như vậy đều chẳng phải Phật nói, cần phải lìa bỏ. Như họ nói thì đây nó đều là “chẳng phải có”. Nghĩa là vì tự tánh của các giới, xứ... trong Thắng nghĩa đế là không thể nói. Nhưng ở đây cũng không có cái lý “không có tánh” có thể lập. Chỉ vì ngăn phá chấp tánh tạo tác vật, trong đây chứ chẳng phải không có tánh kia có thể có được. Chõ nói như vậy là bác bỏ các tánh.

Như chõ nói của sư Dị bộ, tụng nói:

Trừ có, nói không tánh

Cũng không giữ không tánh

Như nói xanh chẳng xanh

Không muốn thành trắng ấy.

Trong đó phải biết, nơi hai loại kiến đều phải ngăn phá, đều không có chõ có được. Các giới, xứ... hoặc có chõ thành tựu đều là thuộc thế tục đế. Tất cả mỗi một giới, xứ... kia đều có tự thể riêng biệt. Pháp thiện, bất thiện đã sinh, chưa sinh, pháp kia thường tại, tuy lại siêng làm mà uổng không có lợi quả. Giả sử trước có chõ sinh, về sau tức vô tánh, nếu biết như thế, chõ thành tựu như vậy sẽ không có lỗi lầm. Vì do nhân nầy nêu tánh và không tánh có chõ hiện bày sự thật và không chõ hiện bày sự thật giúp nhau, có sự trái nhau. Chấp có tánh “có” có thể sinh, tức chẳng hợp đạo lý, cho nên hai pháp cũng chẳng có tánh,

cũng chẳng không có tánh có thể thành. Vì sao? Vì từ duyên mà có nên trước là tánh “có” có thể sinh, chỗ sinh tức không có tánh, vì tánh không hề sinh nên tánh có chẳng hợp lý. Chỗ sinh không thật như vậy, ở đây nói có tức là trái nhau. Nếu hoặc tất cả có chỗ sinh thì tất cả có sinh chẳng phải tất cả, hoặc tất cả sự sinh có năng lực, thì cái gì gọi là năng lực? Vì nhở có sự sinh ra sai khác. Vì sao có thể sai khác? Vì quả có chỗ sinh những năng lực kia. Điều này lại thế nào? là có khác hay không có khác? Vì sao? Nếu có khác tức không có phần vị có thể lập, có thể làm cho quả sinh khởi. Đó là sự phân biệt trái nhau. Nếu không khác tức tất cả như vậy đều có, trong đó tất cả pháp sinh có thể lập. Nếu lìa tướng tức tất cả xứ phải không có sai khác thì sao tánh “có” có thể sinh? Và nhân quyết định của tánh kia há được hòa hợp. Cho nên, hoặc một tánh, khác tánh ở đây không thể nói. Như thế cũng vậy. Vật thể sai khác với năng lực hòa hợp, không có các nhân năng sinh vì tiêu biểu tánh có rõ rệt. Nếu ở trong pháp không có tự tánh thật thì các giới, xứ... quyết định có đối tượng thấy như vậy, điều này tức trái nhau. Tất cả pháp thiện, bất thiện, thế gian, xuất thế gian, các tạo tác hiện có đã sinh, chưa sinh, nếu muốn lợi quả không uổng đối thì cần phải đoạn trừ pháp thế tục đế. Cái được đoạn trừ này là hai loại đối tượng của sự thấy (sở kiến) quyết định. Trong đây, tụng nói:

*Thấy có tánh, không tánh Là người thiếu trí
tuệ Không chân thật vi diệu Khai sinh tuệ
nhẫn Thánh. Tuy quán nơi các tánh Phải
dừng lảng các kiến Đó là Thắng nghĩa đế
Xa lìa tất cả kiến.*

Thích: Nếu đối với các kiến mà có thể dừng lảng tức sê xa lìa các tánh phiền nhiễu, đối với tất cả pháp mà được vắng lặng.

